

lý.

Thuyết vô ngã rất khúc chiết tinh tế, nếu người không có trí tuệ khó nhận. Lâu nay con người đã quen theo tính chất sai lầm, nhận bùa trong con người có cái ngã rồi lẩn lộn khổ đau gây nên muôn vàn tội lỗi cũng vì chấp ngã.

Trong kinh Bách Dụ, bài số 63, có câu chuyện như vầy : Xưa có nước Càn Đà Vệ (Grandhara) có gánh hát đạo nghèo, nhân thời đói kém họ rũ nhau sang nước khác để hát kiếm sống. Đi qua núi Bà La Tân, là núi có rất nhiều quỷ dữ la sát ăn thịt người. Đoàn hát tới đây phải ngủ đêm dưới chân núi, gió rét, họ đốt gỗ làm lửa để sưởi ấm. Trong đoàn hát có một người lạnh quá ngủ không được mới thức dậy lấy rương quần áo dùng để đóng tuồng hát, lấy áo mặt vào, ngồi bên cạnh đống lửa để sưởi ấm. Không ngờ người này lấy trúng chiếc áo đóng trò quỷ la sát. Có người đang ngủ tỉnh dậy, nhìn ra đống lửa thấy quỷ la sát ngồi sưởi. Sợ quá, anh vùng dậy bỏ chạy, làm kinh động những người đang ngủ. Những người này không bỏ chạy theo anh ta. Người mặc áo quỷ la sát theo sau cùng cho là nó muốn ăn thịt mình. Tất cả kinh hoảng chạy bất kể hầm hố gai góc, họ chạy toác cả chân, trầy cả trán, có người ngã xuống hố, sợ hãi và đau đớn không thể tả. Đến khi trời sáng, nhìn kỹ con quỷ la sát mới biết đó là đồng bạn.



Tất cả sợ sệt đau khổ liền tan biến. Từ xưa nay mọi người đều âm thầm chấp ta, thân ta, của ta. Nhưng kỳ thật có người nào thấy được cái Ta ấy cho rõ ràng, cũng như nghe đồn có quỷ la sát song đoàn hát này có thấy quỷ la sát ra sao? Bất chợt vừa trông thấy người mặc áo quỷ la sát lầm chấp là quỷ la sát thật, rồi họ sanh ra kinh khủng sợ sệt, chạy trốn, chịu vô lượng khổ đau. Nhưng sau khi ánh thái dương đã lộ, họ nhìn thấy rõ là đồng bạn tự biết cái sai lầm của mình thì mọi khổ đau đều dứt sạch. Sau khi chúng ta có trí tuệ, nhìn thấy mình thật là ‘Vô ngã’ thì mọi đau khổ không còn. Ban đêm dụ cho sự vô minh mê mờ của chúng sanh. Mặt trời lên dụ cho trí tuệ.

Do mê mờ chúng ta nhận giả làm thực nên chúng ta đau khổ.

Ứng dụng tu học Phật Giáo có ánh sáng trí tuệ phát sinh chúng ta mới thấy được sự thật đau khổ do vô minh liền tan biến và chấm dứt.

Tóm lại ‘ngã pháp đều không’, tùy theo mức độ xả ngã, xả pháp, bao nhiêu phần trăm là chúng ta có sự an lành giải thoát ngang đó. Cuộc sống mấy mươi năm như chớp nhoáng chưa cảm nhận được thể chất trẻ khỏe ra sao thì bây giờ đã thấy sự thoái hóa mệt mỏi của tuổi già. Các việc vui buồn thành bại xảy ra như tuồng hát. Chúng ta đóng vai nào, xin thủ cho tròn vai đó. Rồi thì cũng loanh quanh trong sáu nோ luân hồi. Như Thầy Phước Hựu đã nói câu này, Viên An rất tâm đắc : ‘Pháp môn Tịnh độ cho chúng sinh sơ cơ một cơ hội’. Cái cơ hội Đức Phật A Di Đà từ bi giúp chúng sinh có lòng tin và khẩn thiết niệm danh hiệu Nam Mô A Di Đà Phật có thể thoát khỏi 6 nோ luân hồi, vãng sanh Cực Lạc. Phải chăng đây là tia sáng cuối đường hầm hay là chiếc phao ôm lấy để thoát khỏi bể khổ.

Để chấm dứt Viên An xin cảm tác một bài thơ

*Mượn xác thân này mấy mươi năm  
Đạo cảnh mộng trần lăm lăm lúc sân  
Lúc vui, lúc khổ, khi tu học  
Lúc tắm bụi trần, lúc bàng khuêng  
Tuồng đời hát mãi bao giờ dứt  
Tinh giác mộng trần trả lại thân  
Loanh quanh sáu nோ hoài không chán?  
Chọn nோ Di Đà dứt trầm luân.*

## Viên An

**Tài liệu thankhảo :**(1)- Lời giảng Hòa Thượng Thanh Từ (2)- Kinh Bách Dụ (3)- Lời giảng Thầy Phước Hựu